kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 03/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L12.CK1.042

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Một lượng khí có thể tích $11,8$ lít ở điều kiện tiêu chuẩn; thể tích mol là $22,4$ lít/mol và $N_A = 6,02 \cdot 10^{23}$ mol^{-1}. Số phân tử khí trong lượng khí ấy, theo đơn vị 10^{23}, bằng (làm tròn đến hàng phần trăm).

A. $0,53$ **B.** $3,17$ **C.** 0 **D.** $71,04$

Câu 2. Nhiệt nóng chảy riêng của một chất là nhiệt lượng cần cung cấp để

A. một kilôgam chất ấy ở nhiệt độ nóng chảy chuyển hoàn toàn sang thể lỏng.

B. cả khối chất chuyển hoàn toàn sang thể lỏng.

C. một kilôgam chất lỏng ấy chuyển hoàn toàn thành hơi.

D. một kilôgam chất ấy nóng thêm một độ.

Câu 3. Một lượng khí lí tưởng có áp suất $1,8 \cdot 10^5$ Pa, thể tích 16 lít ở nhiệt độ 27 °C. Nén lượng khí ấy tới thể tích 13 lít và đun tới 108 °C thì áp suất bằng bao nhiêu, theo đơn vị 10^5 Pa? (làm tròn đến hàng phần trăm).

A. $1,74$ **B.** $1,86$ **C.** $2,81$ **D.** $2,22$

Câu 4. Quá trình chuyển thể nào diễn ra từ thể rắn thẳng sang thể khí?

A. Thăng hoa. **B.** Hoá hơi. **C.** Nóng chảy. **D.** Đông đặc.

Câu 5. Theo mô hình động học phân tử, áp suất chất khí được tính bằng

A. $p = \dfrac{1}{3}\rho\overline{v}$ **B.** $p = \rho\overline{v^2}$ **C.** $p = \dfrac{1}{3}\dfrac{\overline{v^2}}{\rho}$ **D.** $p = \dfrac{1}{3}\rho\overline{v^2}$

Câu 6. Nội năng của một vật là

A. nhiệt lượng mà vật nhận được từ bên ngoài trong quá trình truyền nhiệt.

B. tổng động năng chuyển động nhiệt của các phân tử và thế năng tương tác giữa chúng.

C. tổng động năng của cả vật khi vật chuyển động và thế năng của vật trong trọng trường.

D. tổng động năng chuyển động nhiệt của các phân tử, không tính thế năng tương tác.

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 7. Một bình kín thể tích không đổi chứa khí ở áp suất $3,1$ atm, nhiệt độ 13 °C. Tính nhiệt độ Celsius ứng với áp suất $5,9$ atm trong bình ấy (làm tròn đến hàng đơn vị).

Câu 8. Một ấm điện công suất 900 W đun $2,7$ kg nước ở 35 °C nhiệt dung riêng của nước là 4200 J/(kg · K). Bỏ qua hao phí, tính thời gian đun sôi lượng nước ấy, theo phút (làm tròn đến hàng phần mười).

Câu 9. Đổi áp suất 880 mmHg sang paxcan, theo đơn vị 10^5 Pa lấy 1 mmHg $= 133,3$ Pa (làm tròn đến hàng phần trăm).

Câu 10. Thả một miếng chì khối lượng 900 g ở 170 °C vào 600 g nước ở 20 °C trong một bình cách nhiệt; nhiệt dung riêng của nước là 4200 J/(kg · K). Biết nhiệt dung riêng của chì là 130 J/(kg · K). Tính nhiệt độ khi cân bằng nhiệt (làm tròn đến hàng phần mười).